

Số: 106/2021/HS-ST

Ngày: 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Yến – Cán bộ hưu trí

2. Bà Cao Thị Loan – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST- HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Đắc Th, sinh năm 1970, tại: tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: Th chùa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: không nơi cư trú cố định; nghề nghiệp không; trình độ học vấn 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng và bà Võ Thị Ch; có vợ Huỳnh Thị Tuyết V (đã ly hôn) và 02 con;

Tiền án: 01 lần. Ngày 10/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 87/2020/ HSST). Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 11/01/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 02 lần

+ Ngày 14/01/2020, bị Công an Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 0002710/QĐ – XPVPHC, bị cáo chưa thi hành.

+ Ngày 25/02/2020, bị Công an xã TA, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 30/QĐ - XPVPHC, bị cáo chưa thi hành.

Nhân thân:

Ngày 28/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 40/2014/HSST).

Bị bắt, tạm giam ngày 13/8/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã T1, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Trần Quang Ph, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 46/9, đường Th, phường T, Quận M, Thành Phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 100, đường AB, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Ngô Hoài Nh, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 24/1, đường Đ, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Bá Ph, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 53, đường G, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh Trần Thanh S, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 37/7B, đường G, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Bá H, ông Nguyễn Văn H1

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/01/2021 đến 29/3/2021, Trần Đắc Th (là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích) đã có hành vi lén lút thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại xã T1, huyện T, tỉnh Tiền Giang và 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Trưa ngày 22/01/2021, Trần Đắc Th được Ngô Hoài Nh điều khiển xe mô tô biển số 63B9 - 244.xx của Nh chở Th từ thành phố Mỹ Tho đến nhà chị ruột của Th tại thị trấn MP, huyện T, tỉnh Tiền Giang để xin tiền tiêu xài.

Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi ngang cơ sở hàn “Hữu L” của anh Võ Hữu L tại Ấp M, xã T1, huyện T làm chủ, Nh nhìn thấy 01 miếng kim loại bằng sắt hình chữ nhật của bộ phận gầu máy xúc đất để trên nền bê tông, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nh rủ Th lấy trộm để bán phế liệu lấy tiền tiêu xài thì Th đồng ý. Nh dừng xe rồi cùng Th đi vào khiêng tài sản ra để lên yên sau xe mô tô của Nh để chở đi bán. Nh chạy xe, Th đi bộ theo sau thì bị người dân phát hiện nên giữ Th lại, thấy vậy Nh vứt bỏ tài sản vừa trộm được xuống lề đường cách nơi trộm khoảng 150 mét rồi bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 miếng kim loại (sắt) hình chữ nhật, là bộ phận của gầu máy xúc đất có kích thước (0.7 x 1.3)m và dày 0.5cm có trọng lượng 64kg.

- 01 xe mô tô biển số 63B9-244.xx, nhãn hiệu RIVER, màu sơn đỏ, số máy P53FMH 033xxx, số khung H032Hx 013105; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 0105xx, xe mô tô biển số 63B9-244.xx tên Ngô Hoài Nh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 307/ KL - HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện T xác định, giá trị còn lại của tài sản bị chiếm đoạt là 320.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 25/02/2021, Trần Đắc Th một mình đi bộ trên đường bê tông. Khi đến căn nhà thuộc Tổ M1, Khu phố T, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang của anh Trần Quang Ph làm chủ. Th phát hiện nhà đóng cửa không người trông coi, trong vườn nhà có 04 cánh cửa sổ bằng kim loại có gắn kính nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th đi qua hàng rào bằng lưới B40 đã bị ai khác cắt trước đó, trộm 04 cánh cửa sổ. Theo Th khai, sau đó thuê một người nam chạy xe mô tô chở khách (không rõ họ, tên, địa chỉ) chở đến điểm thu mua phế liệu, bán cho anh Nguyễn Bá Ph với giá 200.000 đồng. Th trả tiền xe 30.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án gồm: 04 cánh cửa kính, loại cửa sổ lùa, khung bằng nhôm, các tấm kính cửa sổ có hoa văn, màu xanh trắng, kích thước mỗi cánh là (60x130)cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 310/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M xác định giá trị còn lại của 04 cánh cửa nêu trên là 1.600.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 26/02/2021, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Th thuê xe lôi máy của một người nam (không rõ họ, tên, địa chỉ) tại Phường N, thành phố M tiếp tục đến nhà anh Trần Quang Ph. Tại đây, Th vào trong trộm 02 khung cửa sổ; 01 cây xà gồ; 01 cây cột hình trụ tròn; 02 tay chống mái nhà. Sau khi lấy trộm tài sản đem ra ngoài thì Th bị anh Trần Quang Ph phát hiện bắt giữ, trình báo vụ việc đến Công an Phường N, thành phố M.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 02 khung cửa sổ, có song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung là (137x175)cm; 01 cây xà gồ bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, kích thước là (10x5x300)cm; 01 cây cột hình trụ tròn,

bằng kim loại, đường kính 10cm, dài 197cm; 02 tay chống (nặng đỡ mái nhà tole) bằng kim loại, hình chữ “A”, mỗi tay chống dài 198cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 310/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M xác định giá trị còn lại của các tài sản trên là 3.830.400 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 29/3/2021, Th một mình chạy xe đạp đi tìm tài sản để trộm. Khi đến đường bê tông hẻm H, đường AB, Phường N, thành phố M phát hiện một xe ba gác của ông Nguyễn Thanh H đang đậu trước cửa nhà có khóa bằng dây xích, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th về nhà trọ tại Phường S, thành phố M lấy 01 cây kéo dùng để cắt tôn, dài khoảng 30cm, quay lại cắt ổ khóa xe ba gác nhưng cắt không đứt nên Th liền đi tìm và nhặt được 01 cây sắt (loại sắt gân, dài khoảng 30cm, đường kính 16mm) trên đường HV quay lại cạy bung ổ khóa, Th bỏ dây xích và ổ khóa lại hiện trường. Sau đó, Th để cây kéo và xe đạp của mình lên xe ba gác vừa trộm được, chạy về để ở một con hẻm gần nhà thuộc Phường S, thành phố M. Trên đường về Th vứt bỏ cây sắt ven đường, không rõ địa điểm, rồi chạy xe đạp và đem cây kéo về nhà. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/3/2021, Th rủ Trần Thanh S đi nhặt phế liệu dọc đường. Th đưa xe ba gác nêu trên cho S chạy, còn Th chạy xe đạp của mình đi cùng. Khi cả hai chạy đến đường T, thuộc Phường S, thành phố M thì lực lượng Công an kiểm tra S và tạm giữ xe ba gác, riêng Th điều khiển xe đạp bỏ chạy. Đối với ông H, khoảng 06 giờ ngày 29/3/2021 phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo vụ việc đến Cơ quan Công an. Sau đó, Th bị Công an mời làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M xác định giá trị còn lại của xe ba bánh nêu trên trị giá 412.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Đắc Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đắc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đắc Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại các tài sản cho anh Ph, gồm: 04 cánh cửa kính, loại cửa sổ lùa, khung bằng nhôm, các tấm kính cửa sổ có hoa văn, màu xanh trắng, kích thước mỗi cánh là (60x130)cm; 01 khung cửa sổ, có song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung là (137x175)cm;

01 cây xà gồ bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, kích thước là (10x5x300)cm; 01 cây cột hình trụ tròn, bằng kim loại, đường kính 10cm, dài 197cm; 02 tay chống (nặng đỡ mái nhà tole) bằng kim loại, hình chữ “A”, mỗi tay chống dài 198cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về các kết luận định giá nêu trên. Việc định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự được thực hiện theo đúng quy định của tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 22/01/2021 đến 29/3/2021, Trần Đắc Th là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đã có hành vi lén lút thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại xã T1, huyện T và 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang của anh Võ Hữu L, anh Nguyễn Thanh H và anh Trần Quang Ph, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.162.900 đồng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đắc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tổng giá trị tài sản các lần chiếm đoạt là 6.162.900 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, tác động xấu đến tình hình trật tự an địa phương, gây tâm lý hoang mang cho nhiều người. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Về mặt ý thức chủ quan, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật thấp kém, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm vụ lợi cá nhân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng các chế tài của pháp luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của

xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng và chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xem là tái phạm và bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 14/01/2020, bị Công an Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 0002710/QĐ – XPVPHC và ngày 25/02/2020, bị Công an xã TA, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 30/QĐ – XPVPHC, bị cáo chưa thi hành 02 quyết định này.

[7] Đối với Ngô Hoài Nh đã rủ rê và cùng Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 miếng kim loại (sắt) hình chữ nhật, là bộ phận của gầu máy xúc đất có kích thước (0.7 x 1.3)m và dày 0.5cm có trọng lượng 64kg. Tuy nhiên, tài sản bị chiếm đoạt được định giá giá trị còn lại là 320.000 đồng, bản thân Nh không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang đã xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 0000057/QĐ-XPHC ngày 10/9/2021) đối với Nh số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Đối với anh Nguyễn Bá Ph, khi mua 04 cánh cửa kính không biết tài sản do Th phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Ph là có căn cứ.

[9] Đối với Trần Thanh S điều khiển xe ba gác đạp cùng Th đi nhặt phế liệu trên đường T thì bị công an kiểm tra và tạm giữ xe ba gác, S không biết xe ba gác là do Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trần Thanh H nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với S là có căn cứ.

[10] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Nguyễn Hữu L 01 miếng kim loại (sắt) hình chữ nhật, là bộ phận của gầu máy xúc đất có kích thước (0.7 x 1.3)m và dày 0.5cm có trọng lượng 64kg; trả lại cho Ngô Hoài Nh 01 xe mô tô biển số 63B9-244.xx, nhãn hiệu RIVER, màu sơn đỏ, số máy **P53FMH 033xxx, số khung H032Hx** 013105 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy số **0105xx**, xe mô tô biển số 63B9-244.xx tên Ngô Hoài Nh; trả cho ông Nguyễn Thanh H một xe ba gác đạp; trả lại cho anh Trần Quang Ph 01 khung cửa sổ, có song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung là (137x175)cm là đúng quy định.

[11] Đối với 04 cánh cửa kính, loại cửa sổ lùa, khung bằng nhôm, các tấm kính cửa sổ có hoa văn, màu xanh trắng, kích thước mỗi cánh là (60x130)cm; 01 khung cửa sổ, có song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung

là (137x175)cm; 01 cây xà gồ bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, kích thước là (10x5x300)cm; 01 cây cột hình trụ tròn, bằng kim loại, đường kính 10cm, dài 197cm; 02 tay chống (nặng đỡ mái nhà tole) bằng kim loại, hình chữ “A”, mỗi tay chống dài 198cm thuộc quyền sở hữu của anh Trần Quang Ph. Anh Ph có yêu cầu được nhận lại các tài sản trên nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại các tài sản trên cho anh Ph.

[12] Đối với xe đạp Th sử dụng đi trộm tài sản, sau đó Th đã bán phế liệu; cây kéo mà Th dùng cắt ổ khóa để trộm tài sản, hiện Th đã làm thất lạc và cây sắt gôn Th bỏ lại gần hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận: Anh Nguyễn Bá Ph không yêu cầu Th hoàn trả lại số tiền 200.000 đồng đã mua tài sản do bị cáo Th trộm của anh Ph; ông Trần Thanh H không yêu cầu bị cáo bồi thường dây xích và ổ khóa xe đã cũ. Các bị hại khác không có yêu cầu nên không xem xét.

[14] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đắc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Trần Đắc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam là ngày 13/8/2021

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận: Anh Nguyễn Bá Ph không yêu cầu bị cáo Th hoàn trả lại số tiền 200.000 đồng đã mua tài sản do bị cáo trộm của anh Ph; ông Trần Thanh H không yêu cầu bị cáo bồi thường dây xích và ổ khóa xe đã cũ. Các bị hại khác không có yêu cầu nên không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang trao trả xong cho:

- Bị hại anh Nguyễn Hữu L 01 miếng kim loại (sắt) hình chữ nhật, là bộ phận của gầu máy xúc đất có kích thước (0.7 x 1.3)m và dày 0.5cm có trọng lượng 64kg

- Anh Ngô Hoài Nh 01 xe mô tô biển số 63B9-244.xx, nhãn hiệu RIVER, màu sơn đỏ, số máy P53FMH 033xxx, số khung H032Hx 013105 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 0105xx, xe mô tô biển số 63B9-244.xx tên Ngô Hoài Nh.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang trao trả xong cho:

- Bị hại ông Nguyễn Thanh H một xe ba gác đạp.
- Bị hại anh Trần Quang Ph 01 khung cửa sổ, song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung là (137x175)cm

Trả lại cho bị hại Trần Quang Ph: 04 cánh cửa kính, loại cửa sổ lùa, khung bằng nhôm, các tấm kính cửa sổ có hoa văn, màu xanh trắng, kích thước mỗi cánh là (60x130)cm; 01 khung cửa sổ, có song cửa bằng nhôm, khung bằng inox, kích thước mỗi khung là (137x175)cm; 01 cây xà gồ bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, kích thước là (10x5x300)cm; 01 cây cột hình trụ tròn, bằng kim loại, đường kính 10cm, dài 197cm; 02 tay chống (nặng đỡ mái nhà tole) bằng kim loại, hình chữ “A”, mỗi tay chống dài 198cm

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Đắc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CQ.CSĐT CA TP. Mỹ Tho;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Kim Hằng